

Quản lý thiết bị dạy học thực hành, tích hợp tại Trường Cao đẳng Công nghiệp Thanh Hóa

Lưu Thị Thủy*

*ThS. Trường Cao đẳng Công nghiệp Thanh Hóa

Received: 12/2/2024; Accepted: 18/2/2024; Published: 29/2/2024

Abstract: *The management of integrated and practical teaching equipment of Thanh Hoa Vocational College of Industry has many limitations, not high efficiency, and has not timely met the requirements of current innovation. The article assesses the teaching equipment management situation at Thanh Hoa Vocational College of Industry and proposes solutions to improve the teaching equipment management efficiency to contribute to improving the training quality of the House. school in the near future.*

Keywords: *Teaching equipment, teaching practice, industrial colleges, equipment management.*

1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, để nâng cao CLĐT trường Cao đẳng Công nghiệp Thanh Hóa (CĐCN) đã không ngừng đầu tư, cải tiến nâng cao chất lượng CSVCS, trang thiết bị DH; bồi dưỡng năng lực đội ngũ giảng viên và CBQL. Tuy nhiên, phần lớn các trang thiết bị được đầu tư từ những năm 2010 trở về trước đã trở nên đã quá cũ và không còn khả năng sử dụng cho mục đích đào tạo các ngành nghề ở Nhà trường. Các thiết bị phục vụ cho DH thực hành (DHTH), tích hợp được trang bị từ năm 2015 đến nay đang ngày càng lạc hậu, xuống cấp và không phát huy được hiệu quả sử dụng. Điều này phản ánh những yếu kém trong quản lý thiết bị DH (TBDH) của Nhà trường trong những năm qua như: lập kế hoạch đầu tư mua sắm trang, TBDH chưa mang tính chiến lược, lâu dài và ổn định. Tình trạng thiếu trách nhiệm của CB giảng viên trong quản lý và sử dụng thiết bị đang xảy ra phổ biến, làm cho các trang thiết bị trở nên không phát huy được tác dụng hoặc sử dụng một cách tùy tiện. Do đó cần phải nghiên cứu, đưa ra các giải pháp quản lý hiệu quả về công tác TBDH, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học thực hành, tích hợp ở Nhà trường.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng quản lý thiết bị DHTH, tích hợp tại trường CĐCN Thanh Hóa

2.1.1. Thực trạng quản lý thiết bị DHTH, tích hợp

Trường CĐCN Thanh Hóa là đơn vị trực thuộc UBND tỉnh được thành lập vào tháng 08/2021, với chức năng nhiệm vụ tổ chức đào tạo và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực GDNN.

Cơ cấu bộ máy tổ chức gồm: Đảng ủy, Hội đồng trường, Ban giám hiệu; 05 phòng chức năng: Đào tạo và công tác học sinh sinh viên, Khoa học-Kiểm

định, Kế hoạch-Tài chính, Vật tư-Thiết bị, Tổ chức-Hành chính; 01 trung tâm Tuyển sinh-Việc làm; 09 khoa chuyên môn: Công nghệ thông tin, Điện-Điện tử - Điện lạnh, Cơ khí, Công nghệ ô tô, Khoa học cơ bản, Sư phạm GDNN; May, Xây dựng, Phát thanh-Truyền hình. Tổng số CB viên chức hiện có 210. Tổng số học sinh sinh viên bình quân/năm là 2500 người Trong đó: Cao đẳng 870 SV, Trung cấp: 1430 HS, Sơ cấp: 200 HV.

Nhà trường được xây dựng trên diện tích 8,8 ha, bao gồm 04 khu giảng đường, 30 phòng học lý thuyết, 82 phòng xưởng thực hành. TBDH cơ bản đáp ứng yêu cầu đào tạo.

Nguồn vốn đầu tư TBDH: Trong nhiều năm qua, nhà trường đã được đầu tư mua sắm TBDH từ nhiều nguồn vốn khác nhau như: nguồn vốn dự án “Đổi mới và phát triển dạy nghề” thuộc chương trình mục tiêu Quốc gia, nguồn vốn hỗ trợ phát triển ODA, nguồn vốn từ ngân sách nhà nước cấp, nguồn vốn tự có của trường. Đến nay số lượng, chủng loại TBDH của các ngành nghề đã phân nào đáp ứng được yêu cầu của CTĐT. Ngoài ra hàng năm, nhà trường phát động các phong trào tự làm mô hình TBDH, các hoạt động này đã đóng góp cho trường nhiều TBDH chất lượng, bổ sung thêm cho danh mục TBDH của trường ngày càng đa dạng.

ii) Việc mua sắm TBDH: Hàng năm, Nhà trường căn cứ vào danh mục TBDH tối thiểu của các ngành nghề do Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội ban hành để lập kế hoạch đầu tư mua sắm cho phù hợp với CTĐT. Danh mục TBDH này quy định mức tối thiểu về số lượng, chủng loại và yêu cầu kỹ thuật của từng loại thiết bị mà nhà trường phải có để phục vụ đào tạo.

Công tác mua sắm TBDH hàng năm được nhà

trường thực hiện theo quy trình sau: vào đầu mỗi năm học, học kỳ các khoa chuyên môn lập kế hoạch đầu tư TBTH của đơn vị mình gửi về phòng Quản lý Vật tư-Thiết bị để tổng hợp, phối hợp với phòng Tài vụ để dự trù kinh phí và trình Ban giám hiệu phê duyệt. Việc nghiệm thu đưa TBDH vào khai thác sử dụng do các khoa chuyên môn đảm nhận. Phòng Tài vụ làm các thủ tục thanh toán. TBDH thuộc lĩnh vực nào do Khoa lĩnh vực đó quản lý, sử dụng và chịu trách nhiệm bảo quản, bảo trì. Các xưởng thực hành, tích hợp do các khoa quản lý sẽ cử ra giảng viên quản lý toàn bộ TBDH trong xưởng đó, giảng viên này sẽ chịu trách nhiệm bảo trì, bảo dưỡng thiết bị theo quy định hiện hành.

iii) Sử dụng TBDH: Vào đầu tháng, tuần CBQL TBDH ở khoa sẽ phối hợp với bộ phận giáo vụ, GV phụ trách xưởng thực hành và GV trực tiếp giảng dạy để lập kế hoạch sử dụng phòng học chuyên môn, xưởng thực hành, tích hợp cho các lớp thuộc khoa đào tạo, quản lý. Nhà trường đã có nhiều chủ trương, biện pháp giao nhiệm vụ cho các Khoa chuyên môn và GV sử dụng khai thác TBDH để thực hiện bài giảng thực hành, tích hợp. Hầu hết các GV đều sử dụng TBDH vào bài giảng kết hợp với các thiết bị nghe, nhìn hiện đại như máy chiếu, bảng thông minh,.. làm cho bài giảng đạt hiệu quả cao.

iv) Việc bảo quản, bảo trì TBDH: Hiện nay, công tác bảo dưỡng TBDH đã có quy định xong chưa rõ ràng, sau mỗi ca thực tập có thực hiện chế độ giao nhận khi đổi ca. Nhưng trong thực tế công tác này còn buông lỏng. Công tác bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa TBTH đã tiến hành nhưng chưa thường xuyên, chưa đồng bộ và chưa kịp thời.

2.2. Các giải pháp quản lý TBDH TH, tích hợp tại trường CĐCN Thanh Hóa.

2.2.1. Hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý TBDH

Ban hành các văn bản, quy định về chuyên môn, về quản lý đối với TBDH TH, tích hợp. Đó là các văn bản việc mua sắm, về khai thác sử dụng, bảo quản, duy tu TBDH, quản lý TBDH được coi là công tác vừa có tính hành chính, vừa có tính chuyên môn. Trong các văn bản này cần có các điều khoản quy định trách nhiệm bắt buộc CBQL phải chăm lo và thực hiện tốt công tác TBDH, giảng viên (GV) phải thường xuyên sử dụng TBDH trong các giờ học TH, tích hợp, phải thường xuyên chú ý đến bảo quản, duy tu sửa chữa để duy trì tình trạng sẵn sàng phục vụ DH của TBDH.

2.2.2. Nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của TBDH cho CB, GV, HSSV.

Tổ chức cho CBQL, GV tham gia các lớp bồi

dưỡng về nghiệp vụ mua sắm và đấu thầu, quản lý tài sản nhà nước,.. CBQL, GV cần phải nghiên cứu đầy đủ các văn bản pháp quy, các chỉ thị, quy định và hướng dẫn của các cơ quan cấp trên về công tác tổ chức, quản lý, chỉ đạo thực hiện và khai thác TBDH. Tổ chức cho CBQL và GV thường xuyên tham quan, tìm hiểu, học hỏi kinh nghiệm quản lý của các trường tiên tiến trong nước và nước ngoài, các đơn vị sản xuất, kinh doanh. Tổ chức các buổi thảo luận chuyên đề về quản lý TBDH, tham gia các buổi hội thảo và triển lãm thiết bị dạy nghề để từ đó tổng kết rút kinh nghiệm và vận dụng một cách phù hợp vào quản lý tại đơn vị.

Tạo điều kiện cho tất cả HSSV được tiếp cận và được tự thực hành trên thiết bị hiện có, cung cấp cho HSSV đầy đủ các quy định, quy trình sử dụng và hướng dẫn đầy đủ các thao tác vận hành thiết bị. Khuyến khích và hỗ trợ kinh phí cho HSSV thực hiện đồ án tốt nghiệp bằng các công trình nghiên cứu và làm ra những mô hình thực tập để có thể ứng dụng vào hoạt động DH cho HSSV các khóa sau. Tổ chức cho HSSV tham quan, thực tập sản xuất ở các cơ sở sản xuất trong và ngoài nước. Giới thiệu cho HSSV các thành tựu khoa học đạt được ở từng ngành nghề liên quan. Đảm bảo TBDH phục vụ cho hoạt động học thực hành, tích hợp của HSSV luôn đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng. Thiết bị được đầu tư phải mang tính đồng bộ và hiện đại đáp ứng nhu cầu thực tiễn sản xuất. Cải tiến thi cử, KTĐG kết quả học thực hành, tích hợp của HSSV. Cần tiến hành kiểm tra các kiến thức, kỹ năng đã lĩnh hội được trong quá trình học tập thông qua TBDH.

2.2.3. Đổi mới các hoạt động quản lý TBDH

Cải tiến XDKH đầu tư mua sắm TBDH. Xây dựng các kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn cho việc đầu tư mua sắm TBDH TH, tích hợp. Kế hoạch dài hạn từ 5 năm trở lên. Kế hoạch trung hạn từ 3-5 năm. Kế hoạch ngắn hạn từ 1-2 năm. Các cấp độ kế hoạch được xây dựng từ cơ sở các khoa. Phòng Quản lý Vật tư-Thiết bị tập hợp xây dựng thành kế hoạch hoàn chỉnh. Tất cả các cấp độ kế hoạch đều được xây dựng theo kiểu dự án. Khi XDKH cần có sự tham khảo, thu thập ý kiến từ nhiều phía trong và ngoài trường, ngoài ra cần có sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên.

Đổi mới XDKH khai thác, sử dụng TBDH. Những căn cứ để XDKH khai thác sử dụng: Nội dung, chương trình DHTH, tích hợp của các ngành nghề, các môn học/mô đun; Kế hoạch đề mục thực hành, tích hợp; Chủ trương của lãnh đạo nhà trường; Chung loại, số lượng, chất lượng TBDH hiện có. Đội

ngũ giảng viên dạy thực hành, tích hợp; Tầm quan trọng của TBDH trong quá trình dạy-học; Kế hoạch khai thác sử dụng phải căn cứ số lượng TBDH, số ca/ngày và số HSSV trong lớp. Đổi mới XDKH bảo dưỡng, duy tu sửa chữa TBDH.

2.2.4. Tăng cường CSVC và các điều kiện hỗ trợ khác

Xây dựng các xưởng thực hành, tích hợp đảm bảo đúng quy chuẩn về diện tích, kết cấu, màu sắc. Nguồn điện cung cấp cho thiết bị phải đảm bảo an toàn và đúng yêu cầu kỹ thuật. Bố trí ánh sáng phải phù hợp cho từng xưởng, từng ngành nghề và từng thiết bị đào tạo. Chú ý khai thác tối đa nguồn ánh sáng tự nhiên, môi trường thân thiện. Hệ thống âm thanh phục vụ giảng dạy bố trí sao cho tất cả HSSV có thể nghe rõ hết thông tin mà giảng viên truyền đạt. Phương tiện hỗ trợ DHTH, tích hợp phải đầy đủ, phù hợp và luôn ở trạng thái hoạt động. Trang bị đầy đủ dụng cụ hỗ trợ như: thiết bị đo, dụng cụ cầm tay,.. các dụng cụ này được bố trí theo nhóm thiết bị, theo hệ thống xưởng hoặc theo trật tự ngành nghề. Bố trí, sắp xếp đầy đủ bàn ghế cho HSSV tham gia thực hành và phù hợp với từng môn học/mô đun, từng loại hình thực hành, tích hợp. Thiết bị và dụng cụ thực hành, tích hợp phải được bố trí gọn gàng, khoa học sao cho người học được thao tác dễ dàng, thoải mái nhưng dễ quản lý. Nên lắp đặt máy điều hòa đối với những thiết bị dễ bị tác động bởi nhiệt độ môi trường nhằm tăng tuổi thọ của thiết bị. Tăng cường hướng dẫn an toàn khi sử dụng, Từng bước xây dựng hệ thống danh mục chuẩn TBDH phù hợp với chuyên môn ngành nghề.

Lập kế hoạch dự trù kinh phí đầu tư xây dựng hệ thống CNTT trong quản lý thiết bị bằng cách trang bị các phần mềm quản lý tài sản.

2.2.5. Đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng, TBDH

TBDH tự làm có tác dụng phục vụ kịp thời cho việc cải tiến đổi mới PPDH vừa mang ý nghĩa kinh tế vừa mang ý nghĩa giáo dục sâu sắc. Do đó để làm tốt vấn đề này, lãnh đạo nhà trường cần tiếp tục giải quyết vấn đề nhận thức cho CB, GV về vị trí, vai trò của TBDH tự làm trong việc phục vụ cho học tập và giảng dạy. Định kỳ tổ chức các hội nghị khoa học về TBDH. Phát động các phong trào tự làm TBDH có tổ chức, chỉ đạo, có đánh giá khen thưởng kịp thời. Ở từng xưởng, từng khoa cần xác định tự chế tạo đồ dùng, TBDH là nhiệm vụ chuyên môn. Cần vạch kế hoạch cụ thể tự chế tạo đồ dùng DH cho từng học kỳ, năm học. Hội đồng khoa học nhà trường xét quyết định triển khai chế tạo những đồ dùng, TBDH nào; từ kế hoạch tự chế tạo TBDH của các đơn vị, cân đối ngân sách và các điều kiện khả thi khác.

2.2.6. Đổi mới thanh tra, kiểm tra(TTKT)trong quản lý TBDH

Đây là giải pháp nhằm đảm bảo mọi hoạt động đúng với quy định. Đối với công tác TBDH TTKT có 2 nội dung chính: TTKT tình trạng, mức độ trang bị, sự đảm bảo an toàn, điều kiện bảo quản sử dụng và TTKT quản lý chuyên môn gồm: nề nếp, cách tổ chức, chỉ đạo và sử dụng TBDH vào công tác chuyên môn.

Kết quả TTKT có tác dụng chỉ ra những việc tốt để phát huy, những việc chưa tốt, những sự thiếu hụt để sửa chữa, khắc phục. TTKT công tác TBDH là việc làm thường xuyên của lãnh đạo trường, tiến hành kiểm kê toàn bộ trang thiết bị hàng năm, hoặc kiểm kê đột xuất cho một xưởng, một khoa nào đó sẽ giúp lãnh đạo trường nắm được tình hình TBDH sau một thời gian sử dụng, bảo quản và nghiên cứu đầu tư tiếp theo. Đặc biệt lưu ý công tác “hậu kiểm kê”, đó là các công việc phải giải quyết qua tổng hợp của kiểm kê và tổng hợp sau kiểm kê chính là một căn cứ rất quan trọng cho lập kế hoạch tiếp theo.

3. Kết luận

TBDH là một bộ phận cấu thành không thể thiếu được của quá trình đào tạo, góp phần quyết định chất lượng DH nói chung và DHTH, tích hợp nói riêng. Sự hỗ trợ đắc lực của thiết bị sẽ là cầu nối giữa lý thuyết và thực tiễn, giữa người dạy và người học, làm cho hai nhân tố này gắn kết với nhau trong việc thực hiện mục tiêu, nội dung và phương pháp đào tạo và làm cho chất lượng DHTH, tích hợp được nâng cao. Bài viết đã phân tích thực trạng và chỉ ra được những mặt mạnh, những tồn tại hạn chế đối với quản lý TBDH, từ đó đề xuất một số giải pháp tăng cường quản lý TBDH TH, tích hợp ở trường CĐCN Thanh Hóa. Các giải pháp này có liên quan chặt chẽ với nhau, được thực hiện đồng bộ góp phần nâng cao CLĐT các ngành nghề tại nhà trường trong thời gian tới.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Tô Xuân Giáp (1998), *Phương tiện DH*, Nxb giáo dục, Hà Nội
- [2]. Trường ĐHSPTK TP Hồ Chí Minh (2003), *Kỹ yếu hội thảo phương pháp và phương tiện phục vụ đổi mới dạy và học kỹ thuật*, TP. Hồ Chí Minh.
- [3]. Quốc hội (2014), *Luật Giáo dục nghề nghiệp*. Hà Nội.
- [4]. Bộ LĐ, TB, XH (2019), *Thông tư 27/2019/TT-BLĐTBXH về ban hành danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng cho một số nghề thuộc nhóm nghề công nghệ, kỹ thuật*. Hà Nội